| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày 25-4-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Quỳnh Như.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Đinh Quốc Hoàng.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Lê Thị Kiều Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/HSST-QĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023; Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 10/2023/TB-TA ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn Q, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1995 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Thôn 5 xã Kiến Quốc, huyện Kiến Th, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện tại: Số 15 Đại lộ Tôn Đức Thắng, xã An Đồng, huyện An D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị a; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/01/2022 Công an phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất an ninh trật tự; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/6/2022, chuyển tạm giam từ ngày 29/6/2022. Có mặt.

2. Quách Đình M, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1995 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Số 31/6 Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện tại: Số 3 Lô D tập thể Máy Xay, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc:

Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Long S và bà D Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/6/2022, chuyển tạm giam từ ngày 29/6/2022. Có mặt;

- *Người chứng kiến:* Ông Phạm Văn Lợi. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm, thu nhập ổn định nên Hoàng Văn Q đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán để kiếm lời. Ngày 19/6/2022, Q liên lạc với người tên D "mỡ" (chưa xác định được lai lịch) hỏi mua 40 (bốn mươi) viên ma túy tổng hợp. D đồng ý và báo giá là 170.000 đồng/01 viên, tổng 40 viên ma túy tổng hợp có giá là 6.800.000 (sáu triệu tám trăm nghìn) đồng và hẹn đến khu vực ngã tư Quán Toan, Hồng Bàng để giao tiền và nhận ma túy. Khi nhận đủ 40 viên ma túy tổng hợp từ người tên D, Q đưa cho D 7.000.000 (bảy triệu) đồng, thừa 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, Q không lấy lại. Có ma túy Q mang về cất giấu trong một hộp giấy màu nâu, để ở cuối giường gần cửa ra vào trong phòng ngủ với mục đích để bán kiếm lời, Q đã bán được 06 (sáu) viên ma túy tổng hợp cho hai người không quen biết với giá 250.000 đồng/01 viên, thu lời bất chính 480.000 (bốn trăm tám mươi nghìn) đồng. (Q không nhớ chính xác ngày giờ, địa điểm và số lượng bán cụ thể cho từng người). Đến ngày 21/6/2022, Q tiếp tục mua thêm ma túy loại Ketamine về để bán kiếm lời và rủ Quách Đình M góp tiền mua chung, tiền lời từ việc bán ma túy sẽ chia đều mỗi người một nửa, Mạnh đồng ý và góp 1.500.000 đồng cho Q, Q góp 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Q liên lạc với D hỏi mua 06 (sáu) túi ma túy Ketamine, được D báo giá là 4.000.000 đồng/06 túi ma túy Ketamine và hẹn ra ngã tư Quán Toan để giao tiền và nhận ma túy. Sau khi nhận ma túy Q mang về nói cho Mạnh biết và cất giấu cùng chỗ với ma túy tổng hợp còn lại tại phòng ngủ của mình và thống nhất với Mạnh sẽ bán 1.000.000/01 túi ma túy Ketamine cho khách để hưởng lợi 340.000 (ba trăm bốn mươi nghìn) đồng. Q đưa cho Mạnh một nửa túi Ketamine để đi chào hàng, Mạnh cầm lấy túi và lấy một ít ma túy Ketamine ra sử dụng, số còn lại Mạnh để trong tờ tiền 2.000 đồng để trong túi đeo.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 23/6/2022 có người nữ giới tên Giang Hồng gọi điện thoại hỏi mua 02 (hai) túi ma túy Ketamine, Q đồng ý và báo giá 1.000.000 đồng/ 01 túi, tổng là 2.000.000 đồng. Người nữ giới đồng ý, Q hẹn ra khu vực khách sạn Hoàng Thành gần Metro để giao ma túy. Q lấy 02 (hai) túi ma túy loại Ketamine từ trong hộp giấy gói vào tờ giấy, cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe môtô Biển kiểm soát 15B3-781.97 đi giao ma túy. Đi đến khu vực trước ngõ 856 Tôn Đức Thắng, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: trong lòng bàn tay trái của Hoàng Văn Q: 02 (hai) túi nilon có mép dán màu xanh bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu xám, không có Sim (đã qua

sử dụng); Số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đen, Biển kiểm soát: 15B3-781.97.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiến hành khám xét chỗ ở của Hoàng Văn Q, thu giữ: một hộp giấy màu nâu trong có: 01 (một) túi nilon màu trắng, trong có 03 (ba) túi nilon nhỏ, trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (mẫu KX 01); 01 (một) túi nilon màu trắng trong chứa 32 (ba mươi hai) viên nén màu vàng hình con gấu (mẫu KX 02); 01 (một) áo khoác tối màu, trong túi áo bên trong trước ngực bên trái có 01 (một) túi nilon, trong có 02 (hai) viên nén màu vàng hình con gấu (Mẫu KX 03).

Tiến hành mở rộng điều tra, Q khai nhận: Q góp tiền cùng với Quách Đình M để mua ma túy bán kiếm lời. Người phụ nữ tên Giang Hồng là do Mạnh là người gửi số điện thoại cho Q để liên hệ bán ma túy. Căn cứ vào tài liệu điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Quách Đình M. Thu giữ của Mạnh: 01 túi đeo chéo màu đen có dòng chữ "LOUIS VUITTON PARIS", bên trong có 450.000 (bốn trăm năm mươi nghìn) đồng, 01 tờ tiền 2.000 đồng bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu KC) và 03 điện thoại di động của Quách Đình M (01 điện thoại đi động nhãn hiện NOKIA, màu đen (đã qua sử dụng); 01 điện thoại đi động nhãn hiệu NOKIA, màu xám, không có SIM (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu trắng, không có SIM (đã qua sử dụng). Quá trình điều tra xác định ngày 21/6/2022, Mạnh góp 1.500.000 đồng, Q góp 2.500.000 đồng; được 4.000.000 đồng mua 06 túi Ketamine để bán kiếm lời. Sau khi mua xong, Q có đưa cho Mạnh một nửa túi Ketamine để chào bán, sau đó Mạnh sử dụng một ít trong số ma túy trên, số còn lại Mạnh bọc trong tờ tiền 2.000 đồng để trong túi đến khi bị bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 303/KL-KTHS(MT) ngày 25/6/2022 của Phòng Kỹ Thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

*- Tinh thể màu trắng của mẫu QT gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,81 gam.*

Tại Kết luận giám định số 304/KL-KTHS(MT) ngày 27/6/2022 của Phòng Kỹ Thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

*- Tinh thể màu trắng của mẫu KX01 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 2,43 gam.*

*- 32 viên nén màu vàng của mẫu KX02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 10,29 gam, là loại MDMA.*

*- 02 viên nén màu vàng của mẫu KX03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,65 gam, là loại MDMA.*

Tại Kết luận giám định số 311/KL-KTHS(MT) ngày 30/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

*- Chất bột màu trắng của mẫu KC gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,1 gam.*

Đối với xe môtô Biển kiểm soát: 15B3-781.97, tài liệu điều tra xác định là tài sản của Trương Thế N, sinh năm 1992, đăng ký hộ khẩu thường trú: số 223 An Lạc, 1 Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng (là bạn xã hội của Hoàng Văn Q). Ngày 23/6/2022, Q mượn xe của Nam để đi công việc, Nam đồng ý nhưng không biết Q sử dụng vào mục đích Mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại chiếc xe cho Trương Thế Nam là phù hợp.

Về tài sản, vật chứng thu giữ: 01 phong bì thư dán kín trong có vỏ bao bì, toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 303MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 phong bì thư dán kín trong có vật chứng còn lại sau giám định có dấu hiệu niêm phong số 304MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 phong bì thư dán kín trong có vật chứng còn lại sau giám định có dấu hiệu niêm phong số 311MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu xám, không có Sim (đã qua sử dụng); Số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn đồng) của Hoàng Văn Q; 01 điện thoại đi động nhãn hiện NOKIA, màu đen (đã qua sử dụng); 01 điện thoại đi động nhãn hiệu NOKIA, màu xám, không có SIM (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu trắng, không có SIM (đã qua sử dụng); số tiền 450.000 đồng và 01 túi đeo chéo màu đen có dòng chữ "LOUIS VUITTON PARIS" của Quách Đình M chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSHB, ngày 13-02-2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Hoàng Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Quách Đình M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo đều nhận tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, lời khai của người người chứng kiến, vật chứng thu giữ, các Kết luận giám định và nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Hoàng Văn Q từ 8 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/6/2022.

Phạt tiền bị cáo từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Quách Đình M từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/6/2022.

Phạt tiền bị cáo từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Quách Đình M: Số tiền 450.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) phong bì thư dán kín trong có vỏ bao bì, toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định, có dấu niêm phong số 303MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng;

+ 01(một) phong bì thư dán kín trong có vật chứng còn lại sau giám định, có dấu niêm phong số 304MT/PC09 của Phòng Kĩ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng;

+ 01(một) phong bì thư dán kín trong có vật chứng còn lại sau giám định (0,03 gam chất bột), có dấu niêm phong số 311MT/PC09 của Phòng Kĩ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng;

+ 01(một) túi đeo chéo màu đen có dòng chữ "LOUIS VUITTON PARIS" của Quách Đình M.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 03 (ba) điện thoại di động của bị cáo Quách Đình M, gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xám, không có sim, có số IMEL1: 358456070001252; IMEL2: 358456070001260 (đã qua sử dụng); 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu trắng, không có sim, có số IMEL1: 358582/06/129776/3; IMEL2: 358582/06/129777/1 (đã qua sử dụng) và 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, có số IMEL1: 352182864230404; IMEL2: 352182866230402 (đã qua sử dụng);

+ 02 (hai) điện thoại di động của bị cáo Hoàng Văn Q, gồm: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, có số IMEL1: 350391254437659; IMEL2: 350391256437657 (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám không có sim (đã qua sử dụng);

+ Số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn Q.

+ 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng trong 01(một) phong bì thư dán kín trong có vật chứng còn lại sau giám định, có dấu niêm phong số 311MT/PC09 của Phòng Kĩ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng;

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, phần lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét người chứng kiến đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến.

- *Về tội danh:*

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như nội dung đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám xét khẩn cấp, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, các Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Do không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hoàng Văn Q đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán để kiếm lời. Ngày 19/6/2022, Q mua 40 viên ma túy tổng hợp, theo kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận là ma túy MDMA, có khối lượng 10,94 gam, Hoàng Văn Q đã bán được 06 viên, thu lời 480.000 đồng. Đến ngày 21/6/2022 Q tiếp tục mua ma túy là Ketamine về bán kiếm lời và rủ Quách Đình M góp tiền mua chung, Mạnh đồng ý. Số ma túy là Ketamine Q và Mạnh mua chung là 3,34gam. Khi Hoàng Văn Q đem 0,81 gam Ketamine để bán cho một người phụ nữ tên Giang Hồng, chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo Hoàng Văn Q và Quách Đình M đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

-*Về tình tiết định khung hình phạt:*

[4] Đối với bị cáo Hoàng Văn Q: Ngày 19/6/2022 bị cáo Q có hành vi mua 10,94 gam ma túy, loại MDMA và ngày 21/6/2022 bị cáo Hoàng Văn Q có hành vi cùng với bị cáo Quách Đình M mua chung 3,34 gam ma túy loại Ketamine đều với mục đích để bán kiếm lời. Hành vi trên của bị cáo Hoàng Văn Q phạm tình tiết định khung*"Phạm tội 02 lần trở lên"*theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, do bị cáo có hành vi mua 02 chất ma túy là MDMA và Ketamine nên căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02-02-2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì được xác định như sau: (10,94 : 30) x 100 + (3,34 : 100) x 100 = 39,81%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy dưới 100%, thì tổng khối lượng của các chất ma túy nêu trên thuộc trường hợp quy định *"Có 02 chất ma túy trở lên mà khối lượng hoặc thể tích các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o của khoản này"* tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo Hoàng Văn Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Đối với bị cáo Quách Đình M: Bị cáo mua chung với bị cáo Hoàng Văn Q 3,34 gam ma túy loại Ketamine với mục đích để bán kiếm lời, bị cáo Mạnh không phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên bị xét xử theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Tính chất vụ án là nghiêm trọng đối với bị cáo Quách Đình M và rất nghiêm trọng đối với bị cáo Hoàng Văn Q, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

*- Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

[7] *Về vai trò:* Trong vụ án này, bị cáo Hoàng Văn Q ngoài hành vi mua trái phép 10,94 gam ma túy, loại MDMA thì bị cáo Q còn là người khởi xướng, rủ bị cáo Mạnh góp tiền mua chung lượng ma túy 3,34 gam Ketamine để bán với mục đích kiếm lời. Do đó, bị cáo Q có vai trò cao hơn bị cáo Mạnh trong việc mua trái phép ma túy là Ketamine nên hình phạt của bị cáo Q cũng phải cao hơn bị cáo Mạnh. Tuy nhiên, do lần mua Ketamine này của bị cáo Q được tính cùng với lượng ma túy MDMA mà bị cáo mua ngày 19/6/2022, bị cáo đã phải chịu tình tiết định khung theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và hình phạt của bị cáo cũng xem xét theo khung hình phạt của khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự nên Hội

đồng xét xử không đánh giá mức hình phạt là đồng phạm của các bị cáo đối với hành vi mua ma túy là Ketamine trong vụ án này.

[8] *Về nhân thân:* Bị cáo Hoàng Văn Q nhân thân có 01 tiền sự ngày 05/01/2022 Công an phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng xử phạt hành chính về hành vi gây rối an ninh trật tự đến ngày thực hiện hành vi phạm tội 19/6/2022 chưa được xóa. Do đó cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng bổ sung về phần này đối với bị cáo tại bản Cáo trạng, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị cáo Quách Đình M nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

[9] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về hình phạt:*

[11] Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, cần xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q và Quách Đình M mức án trên khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

[12] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo Q bán ma túy đã thu được lời, vai trò cao hơn bị cáo Mạnh nên cần xử phạt bị cáo Q 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước; bị cáo Mạnh 5.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

[13] Buộc bị cáo Hoàng Văn Q phải nộp lại số tiền 480.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy vào Ngân sách nhà nước.

[14] *Về xử lý vật chứng*:

[14.1] Cơ quan điều tra thu giữ của Hoàng Văn Q: 01 điện thoại Nokia dùng để liên lạc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 điện thoại Iphone bị cáo không sử dụng liên lạc phạm tội nhưng tại phiên tòa bị cáo trình bày không có đề nghị xin lại nên cần sung quỹ nhà nước; đối với số tiền 1.500.000 đồng, đây là tiền liên quan đến hành vi bán trái phép ma túy, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[14.2] Đối với Quách Đình M, Cơ quan Công an thu giữ: 03 điện thoại Nokia (đã qua sử dụng); số tiền 450.000 đồng; 01 túi đeo chéo màu đen. Xét: Đối với 03 điện thoại thì có 01 điện thoại có gắn sim bị cáo dùng để liên lạc phạm tội

nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 02 điện thoại còn lại không gắn sim, bị cáo không dùng liên lạc phạm tội nhưng tại phiên tòa bị cáo không có đề nghị xin nhận lại, vì vậy sung quỹ nhà nước; số tiền 450.000 đồng là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi bán trái phép ma túy nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án với bị cáo; 01 túi đeo chéo của bị cáo, giá trị đáng kể và bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[14.3] Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ: 01 phong bì thư dán kín trong có vỏ bao bì, toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định; 01 phong bì thư dán kín trong có vật chứng còn lại sau giám định; 01 phong bì thư dán kín trong có vật chứng còn lại sau giám định (0,03 gam chất bột và 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng). Xét 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng dính ma túy nhưng là tiền nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Toàn bộ số vật chứng còn lại nêu trên cần tịch thu tiêu hủy do liên quan đến hành vi phạm tội.

*- Về những nội dung khác có liên quan đến vụ án:*

[15] Đối với việc Quách Đình M được Q đưa cho ½ túi Ketamine để đi bán, Mạnh đã lấy một ít sử dụng nên Cơ quan Công an đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

[16] Đối với người nam giới tên "D mỡ" theo Q khai nhận bán ma túy cho Q, tài liệu điều tra xác định người nam giới tên thật là Vũ Tiến D, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 168 đường 5/1 Quán Toan, quận Hồng Bàng, Hải Phòng. Cơ quan điều tra đã khám xét chỗ ở của D không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án. D không thừa nhận quen biết Q, cũng chưa bao giờ bán ma túy cho Q hay bất kỳ ai. Đối với số điện thoại 0366576789 theo Q khai nhận là số mà D dùng để liên lạc mua bán ma túy với Q, tuy nhiên D không dùng số điện thoại này. Tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định Vũ Tiến D mua bán trái phép chất ma túy với Hoàng Văn Q nên Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra có căn cứ sẽ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[17] Đối với người nữ giới tên "Giang Hồng" mua ma túy của Q và Mạnh ngày 23/6/2022, tài liệu điều tra xác định là Bùi Giang Hồng, sinh năm 2002; địa chỉ: 7/131 Cam Lộ 3, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng. Hiện Hồng không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[18] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Hoàng Văn Q: **09 (Chín)** năm

tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/6/2022.

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Quách Đình M **30 (Ba mươi)** tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/6/2022.

Phạt tiền bị cáo Hoàng Văn Q 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Phạt tiền bị cáo Quách Đình M 5.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Q phải nộp lại số tiền 480.000 (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả lại cho bị cáo Quách Đình M: Số tiền 450.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) phong bì thư dán kín trong có vỏ bao bì, toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định, có dấu niêm phong số 303MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng;

+ 01(một) phong bì thư dán kín trong có vật chứng còn lại sau giám định, có dấu niêm phong số 304MT/PC09 của Phòng Kĩ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng;

+ 01(một) phong bì thư dán kín trong có vật chứng còn lại sau giám định (0,03 gam chất bột), có dấu niêm phong số 311MT/PC09 của Phòng Kĩ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng;

+ 01(một) túi đeo chéo màu đen có dòng chữ "LOUIS VUITTON PARIS" của Quách Đình M.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 03 (ba) điện thoại di động của bị cáo Quách Đình M, gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xám, không có sim, có số IMEL1: 358456070001252; IMEL2: 358456070001260 (đã qua sử dụng); 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu trắng, không có sim, có số IMEL1: 358582/06/129776/3; IMEL2: 358582/06/129777/1 (đã qua sử dụng) và 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, có số IMEL1: 352182864230404; IMEL2: 352182866230402 (đã qua sử dụng);

+ 02 (hai) điện thoại di động của bị cáo Hoàng Văn Q, gồm: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, có số IMEL1: 350391254437659;

IMEL2: 350391256437657 (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám không có sim (đã qua sử dụng);

+ Số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn Q.

+ 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng trong 01(một) phong bì thư dán kín trong có vật chứng còn lại sau giám định, có dấu niêm phong số 311MT/PC09 của Phòng Kĩ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng;

*(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 14-02-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).*

*(Số tiền 1.500.000 đồng và 450.000 đồng; tổng cộng 1.950.000 đồng của hai bị cáo được thể hiện tại Giấy nộp tiền ngày 14/02/2023 của Ngân hàng VietinBank thể hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng đã nhận và thống kê tại Biên bản giao nhận vật chứng trên).*

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc các bị cáo, mỗi người phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận:***
- TAND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Quỳnh Như**

| | |
|---|---|
| **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** | **THẨM PHÁN**<br>**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** |
| | **Trần Thị Quỳnh Như** |